TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 64/2018/HSST.
Ngày: 23-3-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Kỳ Việt.

Các Hội thẩm nhân nhân: Ông Lường Văn Pọm + Ông Hoàng Trung Trọng.

Thư ký phiên toà: Bà Lò Mai Xiêng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Lò Văn Thức – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2018/HSST ngày 28 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Lò Văn L; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 08/11/1976; nơi cư trú: Bản P, xã X, huyện Mường Ẳng, tỉnh Điện Biên; dân tộc: Thái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: Không biết chữ; Con ông: Lò Văn E (*Đã chết*) và bà Lò Thị Á – SN: 1938; bị cáo có vợ là: Quàng Thị Đ – SN: 1974 và có 03 con (*Lớn nhất 20 tuổi, nhỏ nhất 14 tuổi*); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 15/11/2017 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 15/11/2017, tại khu vực bản Phèn, xã Mường Bám, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, phát hiện bắt quả tang đối tượng Lò Văn L (*SN: 1976, trú tại: Bản P, xã X, huyện Mường Ẳng, tỉnh Điện Biên*) về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói ni lon màu xanh bên trong có chứa 179 viên nén hình trụ tròn màu hồng và 02 viên nén hình trụ tròn màu xanh (*Theo đối tượng L khai 179 viên nén là Hồng Phiến*);
- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen đã qua sử dụng;
- 01 chiếc xe máy, nhãn hiệu HONDA, loại BLADE, không biển kiểm soát.

Kết quả cân tịnh số 179 viên nén hình trụ tròn màu hồng thu giữ của đối tượng L, có trọng lượng 17,35 gam, rút 0,97 gam ký hiệu L1 làm mẫu vật gửi giám định, số còn lại là 16,38 gam ký hiệu L2 đã niêm phong.

Kết quả cân tịnh số 02 viên nén hình trụ tròn màu xanh, nghi là ma túy tổng hợp thu giữ của đối tượng L, có trọng lượng 0,20 gam ký hiệu L3 gửi toàn bộ làm mẫu vật giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 05/KLMT ngày 21/11/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: " *Mẫu gửi giám định ký hiệu L1 là chất ma túy, loại chất Methamphetamine, trọng lượng của mẫu gửi giám định L1 = 0,97 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu L3 không xác định được chất gì. Tổng trong lượng của chất ma túy thu giữ được là 17,35 gam; loại chất Methamphetamine* ".

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, bị can Lò Văn L đã khai nhận như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 15/11/2017, trong khi đang ở nhà mình (bản P – X – Mường Ẳng – Điện Biên), thì có một người đàn ông tên P nhà ở xã Co Mạ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, gọi điện thoại đặt vấn đề với L về việc đổi Heroin lấy Hồng phiến và L đã đồng ý. Sau đó vào lúc 18 giờ 30 phút cùng ngày P gọi điện thoại hẹn L ra khu vực bản Phèn, xã Mường Bám để trao đổi ma túy, L liền điều khiển xe máy đến điểm hẹn tại khu vực bản Phèn. Khi gặp nhau P bảo L " *Có biết chỗ nào bán Hồng phiến thì đi mua về để đổi lấy Heroin của P* ", L liền lấy điện thoại gọi cho cho một người đàn ông dân tộc Mông tên là V, nhà ở bản H, xã X, huyện Mường Ẳng, hỏi mua 01 túi Hồng phiến, V đồng ý hẹn L đến khu vực đồi nương thuộc bản T, xã X, huyện Mường Ẳng, sẽ có em trai của V mang Hồng phiến ra bán cho L, khi L tới điểm hẹn thì gặp và mua được từ em trai của V 01 túi Hồng phiến với giá 3.500.000đ (Khi mua bán L không biết trong túi Hồng phiến cụ thể có bao nhiệu viên), tiếp đó L cầm túi Hồng phiến bằng tay trái, điều khiển xe quay lại gặp P để đổi lấy Heroin từ P. Tuy nhiên khi L vừa tới khu vực đầu bản Phèn, xã Mường Bám, huyện Thuận Châu, thì bị tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, phát hiện bắt giữ cùng vật chứng như đã nêu ở trên.

Tại bản Cáo trạng số: 33/KSĐT ngày 28/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố bị can Lò Văn L về tội: Mua bán trái phép chất ma tuý, theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự;

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, giữ quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn L, với tội danh và điều khoản luật áp dụng như trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 2 Điều 194 - điểm p khoản 1 Điều 46 – khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999;

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội: Mua bán trái phép chất ma tuý và xử phạt bị cáo mức án từ 08 năm đến 09 năm tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tuyên tịch thu tiêu huỷ: Vật chứng là 16,38 Methamphetamine (*Số còn lại sau khi trích rút 0,97 gam gửi giám định*).

- Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Vật chứng là 01 chiếc điện thoại di động, bị cáo sử làm phương tiện phạm tội.

* Chấp nhân việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra đã giao trả vật chứng là chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại BLADE cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lò Văn Q.

Tại phiên tòa bị cáo L có ý kiến: Thừa nhận ngày 15/11/2017 đã thực hiện hành vi mua 17,35 gam Methamphetamine nhằm mục đích trao đổi lấy Heroin. Nay bị cáo đã biết tội, xin Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo thành khẩn khai báo, bố bị cáo là người có công với cách mạng mà giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Ngày 15/11/2017, bị cáo Lò Văn L (*Có căn cước lý lịch như trên*) đã bị bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý (*17,35 gam Me thamphetamine*) với mục đích để trao đổi lấy Heroin. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi mua, tàng trữ, trao đổi trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Kết luận giám định về ma túy và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; cùng trọng lượng 17,35 gam Methamphetamine bị cáo mua bán trong vụ án sau khi quy đổi (*Theo Nghị quyết số: 01/2001/NQHĐTP ngày 15 tháng 3/2001 của Hội đồng Thẩm phán – Tòa án nhân dân tối cao*) thành 5,783 gam Heroin. Trên cơ sở đó đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn L đã phạm vào tội: Mua bán trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Như quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại Điều 194 BLHS năm 1999 quy định:

“ 1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma tuý hoặc chiếm đoạt chất ma tuý, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

a) Có tổ chức;……..

h) Heroin hoặc Cocain có trọng lượng từ năm gam đến dưới ba mươi gam;”.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi; Hành vi các bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến lĩnh vực độc quyền thống nhất quyền quản lý nhà nước về các chất ma tuý. Cụ thể hành vi tàng trữ, trao đổi, mua bán trái phép chất ma tuý bị cáo thực hiện làm lây lan tệ nạn nghiện hút trong xã hội gia tăng, gián tiếp gây ra các tội phạm khác trong xã hội, làm mất trật tự an ninh ở địa phương. Tội phạm các bị cáo thực hiện thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian đủ mức trừng trị răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội. Áp dụng khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt từ bảy năm đến mười lăm năm tù là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật về tội phạm và hình phạt.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Xét quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn; bị cáo có bố đẻ là ông Lò Văn E được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Nên được áp dụng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 – khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999.

[6] Cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án, theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[7] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS. Căn cứ vào kết quả xác minh thể hiện bị cáo không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[8] Xử lý vật chứng:

- Vật chứng là 16,38 Methamphetamine (*Số còn lại sau khi trích rút 0,97 gam gửi giám định*) là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời là vật nhà nước cấm lưu hành. Cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; để tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Vật chứng là 01 chiếc điện thoại di động, bị cáo sử làm phương tiện phạm tội, cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015; để tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với vật chứng là chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại BLADE cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lò Văn Q, bởi kết quả điều tra xác định khi anh Q (*Chủ sở hữu chiếc xe*) cho bị cáo mượn xe thì anh Q không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Xét là có căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[9] Đối với các đối tượng: Người đàn ông tên P, theo bị cáo khai là người thỏa thuận trao đổi Methamphetamine lấy Heroin; Người đàn ông tên V, theo bị cáo khai đã trao đổi mua bán Methamphetamine qua điện thoại với bị cáo; Người đàn ông trực tiếp giao Methamphetamine cho bị cáo. Kết quả điều tra do bị cáo không cung cấp được họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể ở đâu ?. Do vậy cơ quan Điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[10] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

[11] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội: Mua bán trái phép chất ma tuý.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 194 - điểm p khoản 1 Điều 46 – khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999;

- Xử phạt bị cáo Lò Văn L 08 (*Tám*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 15/11/2017 (*Ngày bắt giữ bị cáo*).

* Tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án, để đảm bảo biện pháp thi hành án phạt tù.

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tuyên tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì thư đã được niêm phong bên trong có 169 viên nén hình trụ tròn màu hồng là chất ma túy, loại chất Methamphetamine có tổng trọng lượng 16,38 gam.

- Tuyên tịch thu thu nộp ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, màu đen, số IMEI: 359229897285112, đã qua sử dụng cũ.

4. Án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*).

5. Quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Báo cho bị cáo biết quyền được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Kỳ Việt

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh;
- Viên kiểm sát (02 bản);
- Sở tư pháp;
- Công an huyện;
- THA hình sự
- THA dân sự huyện;
- Trại giam;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VPTA (01 bản).